**Mỹ học tính dục và lịch sử tiếp nhận tác phẩm Vũ Trọng Phụng**

**- từ góc nhìn tính dục**

**Thái Phan Vàng Anh**

Vũ Trọng Phụng là hiện tượng độc sáng. Đời người ngắn ngủi, đời văn chông gai, nhưng qua thời gian, sự nghiệp văn chương đồ sộ của Vũ Trọng Phụng lại toả sáng. Tiếp nhận văn học có tính lịch sử, có sự vận động, biến đổi. Hơn nửa thế kỉ trôi qua, tình hình tiếp nhận tác phẩm của nhà văn độc đáo này thật phức tạp, gây ra những cuộc bút chiến sôi nổi. Việc tiếp nhận Vũ Trọng Phụng, dù cũ hay mới, vẫn còn nhiều trăn trở. Từ góc nhìn mỹ học tính dục, nhìn lại cuộc tranh luận “dâm hay không dâm” vào thập niên 30 của thế kỉ XX vẫn còn nhiều điều thú vị.

**1. Từ cuộc tranh luận “Dâm hay không dâm”**

Phong cách "tả chân" và yếu tố [tính dục](http://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%ACnh_d%E1%BB%A5c) trong tác phẩm của Vũ Trọng Phụng từng bị phê phán, bị xếp vào loại "tác phẩm suy đồi". Từ năm [1936](http://vi.wikipedia.org/wiki/1936) đến khi Vũ Trọng Phụng qua đời năm [1939](http://vi.wikipedia.org/wiki/1939), đã nổ ra cuộc tranh luận xung quanh vấn đề "dâm hay không dâm". Tuy nhiên, khá lâu trước khi cuộc tranh luận “Dâm hay không dâm” diễn ra, từ năm 1932, Vũ Trọng Phụng đã “có tiếng” với vụ hầu tòa (trong tư cách người đồng phạm) vì cái “tội tổn thương phong hóa”. Dù hiện nay, vẫn chưa thể khẳng định chính xác tác phẩm nào của Vũ Trọng Phụng “tả một ông sếp ta chịu “dâm sự” với một ông sếp tây, để củng cố địa vị, để được chóng tăng lương, để được hống hách với mọi người và cũng để được tạo cơ hội làm tiền” (theo trí nhớ của Thiều Quang), hay “công kích một ông Nghị mà xét ra bài ấy có tính cách làm bại hoại phong hóa” (theo Lại Nguyên Ân) (1); cái án văn chương này dường như trở thành một “cái dớp”, khiến tên tuổi, sự nghiệp của Vũ Trọng Phụng gắn chặt với cái “dâm”.

Năm 1933, 1934 với hai phóng sự *Cạm bẫy người, Kĩ nghệ lấy Tây* và tiểu thuyết đầu tay *Lấy nhau vì tình*…Vũ Trọng Phụng bắt đầu được độc giả chú ý. Một mặt, các nhà phê bình/nhà văn/độc giả vừa thấy tài năng phóng sự và nghệ thuật tả chân của Vũ Trọng Phụng, mặt khác cũng nhận thấy thiên hướng “dâm” trong tác phẩm của ông. Năm 1936 cùng với phóng sự *Cơm thầy cơm cô* và 4 tiểu thuyết lần lượt xuất hiện trên các tờ báo lớn: *Giông tố* (Hà Nội báo)*, Vỡ đê* (Tương lai), *Số đỏ* (Phụ nữ thời đàm), *Làm đĩ* (Sông Hương)... tác phẩm của Vũ Trọng Phụng đã trở thành một hiện tượng làm chấn động dư luận. Các cây bút đương thời hoặc từ góc nhìn đạo đức phong kiến, hoặc không ủng hộ/ủng hộ một trường phái, đã làm dấy lên những cuộc luận chiến sôi nổi. Tiêu điểm của các cuộc bút chiến này là vấn đề *Dâm hay không dâm* trong tác phẩm Vũ Trọng Phụng và về một bộ phận “văn chương khiêu dâm” theo quan niệm lúc bấy giờ.

Để làm rõ tình hình tiếp nhận hiện tượng Vũ Trọng Phụng, thiết nghĩ cần khái lược những ý kiến chung quanh vấn đề “Dâm hay không dâm”. Đầu tiên là Thái Phỉ, chủ bút báo *Tin văn* trong bài *Văn chương dâm uế* (*Tin văn*, *số 25, ngày 1/9/1936*) đã lên tiếng cảnh cáo: “Họ (bọn văn sĩ tả chân) thấy thiên hạ ưa thích cái dâm uế thì hoặc là cố nhồi nhét cái cảnh dâm uế vào bất cứ chuyện gì mình viết, hoặc là viện cái chủ nghĩa tả chân, dụng tâm tả cái dâm uế một cách quá táo bạo và, vì thế, thành ra sống sượng khó coi, cố làm rung động giác quan của người đọc hơn là nghĩ đến nghệ thuật....".

Sau khi bài báo được đăng, Vũ Trọng Phụng đã có bài trả lời trên tờ *Hà Nội báo*, *số 38, ngày 23/9,* thuyết minh rõ về cái dâm theo quan niệm của mình: “Cái dâm tự nó không uế, nếu nó không loạn. Cái dâm của cặp vợ chồng chẳng hạn thì là sự thường như sự ăn uống, không có gì là uế tạp nhơ bẩn mà lại còn là điều thanh tao, cao thượng nữa, song người ta không cần tả đến, vì nếu nói đến nó tất nhiên là khiêu dâm. Song còn những thứ dâm đáng gọi là uế, thí dụ hiếp dâm, gian dâm, loạn luân, nghĩa là những thứ dâm của hạng nam nữ mà không là vợ chồng. Nhà văn sĩ tả chân có quyền và có bổn phận tả những điều ấy, mặc lòng đó là những thứ dâm uế tạp, nhơ bẩn, khi tả một cuộc dâm loạn bẩn thỉu ô uế thì là đến chỗ hoàn toàn của nghệ thuật rồi, chứ ông Thái Phỉ còn bắt bẻ thế nào nữa?” (*Thư ngỏ cho ông Thái Phỉ*, *chủ bút báo* *Tin văn* *về bài* "*Văn chương dâm uế"* đăng trên *Hà Nôi báo* số 38 ngày 23/09/1936). Bài trả lời này của Vũ Trọng Phụng không thuyết phục được nhiều người. Nhìn chung, ngay cả khi có những nhận xét tương đối khách quan về tài năng của Vũ Trọng Phụng, cái “dâm đãng” trong tác phẩm ông vẫn bị phê phán khá nặng. Trương Chính coi những tranh luận lại của Vũ Trọng Phụng trên Hanoi báo N° 38 Mercredi 23 Septembre, 1936 là “Ông ngụy biện rồi! Nhà văn sĩ không có quyền tả những thứ dâm uế tạp, nhơ bẩn” (2). Nhân phê bình về *Giông tố*, Trương Chính đã nhận xét: “Sai lầm lớn của Vũ Trọng Phụng là hi sinh nghệ thuật để chiều theo một số độc giả trụy lạc. Văn ông là văn khiêu dâm. Ông cố tìm những cảnh dâm đãng để phô diễn trước mắt mọi người, không ngượng ngùng, không e lệ…”; dù Trương Chính vẫn khách quan đánh giá: “*Giông tố* là một cuốn phim tài liệu cần cho nhà sử học tương lai muốn tái thiết xã hội Việt Nam trong thế kỉ XX”, “Tác giả *Giông tố* có nhiều hi vọng trở thành một nhà văn tả chân xứng đáng, một nhà văn xã hội có giá trị…” (3).

Năm 1937 thiên phóng sự *Lục sì* của Vũ Trọng Phụng lại tiếp tục làm văn đàn dậy sóng. Trong một cuộc trò chuyện với Trọng Lang, khi nhắc đến *Lục sì*, Khái Hưng đã bình luận: “thấy cái cảnh đáng thương mà đàn ông dành cho đàn bà như cảnh nhà thổ đi lục sì, nó có cái gì không sạch sẽ lắm…”(4). Mượn cớ trả lời độc giả, trên Báo *Tương lai*, số 11 – tháng 3 năm 1937, Vũ Trọng Phụng lại tiếp tục đăng đàn để tỏ rõ quan niệm của mình: “Viết thiên phóng sự *Lục sì* tôi không phải chỉ là một nhà văn, nhưng còn là một nhà báo. Nhà báo thì phải nói sự thật cho mọi người biết. Nếu một việc đã có thực thì bổn phận của tôi chỉ là thông báo cho mọi người biết, chứ không phải là lo sợ rằng cái việc làm phận sự ấy lợi hại cho ai (…). Xã hội này có vết thương, tôi phô nó ra để ngài biết mà chạy chữa: Lục sì là nạn mãi dâm, là nạn hoa liễu, nó đương đục khoét 9/10 cái xã hội của ngài, thưa ngài!  (*Chung quanh thiên phóng sự Lục sì* (Bức thư ngỏ cho một độc giả). Ý kiến của Vũ Trọng Phụng không những không được chấp nhận mà còn khiến ông bị xem là “văn sĩ nửa mùa”, dám “ dạy người ta một bài học xã hội, luân lý” và “loè độc giả bằng cái học vấn “sơ học” của mình”. Bài viết của Nhất Chi Mai, *Dâm hay không Dâm?* (đăng trên báo *Ngày nay, Hà Nội, số 51 (21.3.1937)*) đã đẩy cuộc bút chiến lên đến đỉnh cao. Nhất Chi Mai cho rằng Vũ Trọng Phụng là “một nhà văn nhìn thế gian qua cặp kính đen, có một bộ óc cũng đen và một nguồn văn càng đen nữa”và nêu rõ tác giả tranh luận nhằm mục đích “vạch những cái bẩn thỉu, nhơ nhớp, dơ dáy” của văn Vũ Trọng Phụng. Bác bỏ ý kiến của Nhất Chi Mai, Vũ Trọng Phụng đã đi từ những tranh luận cá nhân đến những tranh luận giữa hai trường phái hiện thực và lãng mạn. Trong bài *Để đáp lại báo Ngày nay: Dâm hay là không Dâm*? (in trên báo *Tương lai,*Hà Nội, s. 9 (25.3.1937), nhằm đối thoại lại với Tự lực văn đoàn và khuynh hướng văn học lãng mạn, Vũ Trọng Phụng tuyên bố: “Các ông muốn tiểu thuyết cứ là tiểu thuyết. Tôi và các nhà văn cùng chí hướng như tôi muốn tiểu thuyết là sự thực ở đời. Cứ một chỗ trái ngược nhau ấy cũng đủ khiến chúng ta còn xung đột nhau nữa. Các ông muốn theo thuyết tuỳ thời, chỉ nói cái gì thiên hạ thích nghe, nhất là sự giả dối. Chúng tôi chỉ muốn nói cái gì đúng sự thực, thành ra nguy hiểm vì sự thực mất lòng”. Khi cuốn tiểu thuyết *Làm đĩ*  được in thành sách (1937), Vũ Trọng Phụng lại trực tiếp bày tỏ quan điểm của mình về văn chương nghệ thuật và vấn đề tình dục trong văn học cũng như trong cuộc sống. Trong bài *Thay lời tựa tiểu thuyết Làm đĩ*, Vũ Trọng Phụng nêu rõ mục đích và ý nghĩa của cuốn tiểu thuyết gây nên nhiều tranh cãi này: “*Làm đĩ* là một tả chân tiểu thuyết mục đích là hô hào nhà đạo đức và bậc cha mẹ lo chăm đến hạnh phúc của con cái và phải để ý đến cái sự mà những thành kiến hủ bại vẫn coi là điều bẩn thỉu, tức là cái sự *dâm*”. Ông cũng “kêu gọi” một cách nhìn mới, viện đến Freud, Goethe, Schiller, Yên Đổ, Nguyễn Công Trứ, hòng cắt nghĩa về “cái sự dâm” và khẳng định: *Tìm một nền luân lý cho sự dâm, giáo hóa cho thiếu niên biết rõ dục tình là những gì, đó là những việc phải làm ngay vậy.*

Quan niệm nghệ thuật này tiếp tục được Vũ Trọng Phụng khẳng định trong bài trả lời phỏng vấn Lê Thanh về những tiểu thuyết *Giông tố, Làm đĩ,* trên báo *Bắc Hà ngày 03/04/1937* khi xem việc tả cái dâm chẳng qua là nhằm "có ý chụp ảnh lấy cái xã hội hiện thời" khiến "người ta thấy ghê tởm, ghê tởm vì trông thấy nhãn tiền cái sự thật nó xấu xa... đến nỗi phải tức tối lên... quên mất cái dâm dục" (5). Có thể nói, nguyên tắc sáng tác của chủ nghĩa hiện thực đã được Vũ Trọng Phụng tiếp thu và xem như một tôn chỉ trong sáng tạo nghệ thuật.

Sau loạt bài đối thoại lại của Vũ Trọng Phụng, những bài phê bình về văn chương và tác phẩm của Vũ Trọng Phụng về sau dường như đã khách quan hơn. Năm 1939, trên *Báo mới, số 02 ngày 15 tháng 5 -1939*, với *bài Đọc sách “Làm đĩ”*, từ góc nhìn phân tâm học, Trần Minh Tước đã khẳng định sự thành công của Vũ Trọng Phụng khi “đã đẩy cái ngòi bút xã hội của ông vào một địa điểm mới của khoa học (phân tâm học Freud) xem đây là một cái tài không lạ gì ở một nhà văn tả chân như Vũ Trọng Phụng”. Theo Trần Minh Tước, cuốn *Làm đĩ như một lời thông cáo ném vào giữa xã hội nhiều thành kiến này* và *là một công trình táo bạo về sự thật khiến cho những nhà luân lí phải ngẫm nghĩ.*(6)

Tháng 10/1939, Vũ Trọng Phụng mất. Cuộc tranh luận về vấn đề “dâm hay không dâm” xem như cũng chấm dứt. Tuy thế, những tranh luận trong tiếp nhận Vũ Trọng Phụng, bao gồm cả vấn đề tính dục trong tác phẩm của ông, vẫn được kéo dài cho đến tận hôm nay.

**2. Tình hình tiếp nhận Tác phẩm Vũ Trọng Phụng sau đổi mới – những đối thoại với quá khứ**

Sau đổi mới, cái nhìn về Vũ Trọng Phụng và sự nghiệp của ông đã thay đổi theo hướng khách quan, đa chiều hơn. Năm 1987, *Tuyển tập Vũ Trọng Phụng* ra đời (Nguyễn Đăng Mạnh soạn và viết bài giới thiệu, NXB Văn học). 2 năm sau, lễ kỉ niệm 50 ngày mất của Vũ Trọng Phụng được tổ chức ở Văn Miếu Hà Nội vào ngày 12/10/1989. Tuy vậy, phải thêm 20 năm nữa, tức là sau 70 năm ngày mất (1939-2009), Vũ Trọng Phụng mới nhận được những lời nhận xét xứng đáng với tài năng và sự nghiệp đồ sộ của mình. Phát biểu trong lễ kỷ niệm 70 năm ngày mất Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Đăng Mạnh khẳng định: “Ngày nay người ta không còn phải dè dặt khi gọi ông là một thiên tài: hai mươi bảy tuổi đời mà để lại một sự nghiệp đồ sộ, trong đó có những tác phẩm có thể gọi là không tiền khoáng hậu” (7).

Khó có thể kể hết những công trình nghiên cứu, bài viết bình luận, đánh giá về Vũ Trọng Phụng và sự nghiệp của ông. Sự tiếp nhận Vũ Trọng Phụng, xét theo thời gian, cũng là một sự tiếp nhận phức tạp, không thuận chiều. Phản ứng của độc giả với tác phẩm Vũ Trọng Phụng gồm cả những lời ca ngợi lẫn phê phán gay gắt. Tính chất đa dạng trong tầm đón nhận của độc giả ở mọi thời chứng tỏ những vấn đề mà nhà văn đặt ra có ý nghĩa đi trước thời đại và với mọi thời đại. Vấn đề dâm hay không dâm tuy không được đề cập nhiều từ sau khi Vũ Trọng Phụng mất đến thời Đổi mới, song vẫn là một mạch ngầm âm ỉ tạo ngòi nổ tranh luận cho giới nghiên cứu và độc giả của hôm nay.

Nhìn chung, sau 1986, cái nhìn về Vũ Trọng Phụng và vấn đề “dâm hay không dâm” đã khách quan và cởi mở hơn. *Làm đĩ* là tác phẩm được xới lật lại nhiều nhất. Đa phần các nhà phê bình, nghiên cứu đều phóng chiếu từ phân tâm học để nhìn lại tác phẩm. Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của nhà văn Vũ Trọng Phụng 22/10/1912- 22/10/2012, với *Đọc lại Làm đĩ* Đỗ Hữu Yên chú ý đến khía cạnh nhân bản của tác phẩm. Theo Đỗ Hữu Yên: “Vũ Trọng Phụng miêu tả những rung động thể chất, những khoái cảm xác thịt một cách hết sức tự nhiên và đầy xúc động, không đơn thuần chỉ là người cưỡi ngựa xem hoa hay kẻ đã trót một đời thương vay khóc mướn đối với chúng nhân, mà ngược lại và hơn thế nữa, điều đó đã bộc lộ quá trình tìm lại cái tôi nghệ sỹ của ông đã vô tình bị người đời tước đoạt, nhưng trong thực tế chính bản thân ông cũng tỏ ra bất lực trong cuộc vật lộn để giằng giật lại nó; và điều đó còn là khát vọng giải phóng con người của nghệ sỹ Vũ Trọng Phụng. Phải chăng đấy là logic tất yếu của sự tồn tại không thể nào đảo ngược và là căn nguyên sâu xa cho những lý lẽ khả dĩ đem lại một cái nhìn thật sự nghiêm túc về *Làm đĩ* của ông. (8)

Quả thật, với sự cởi mở trong quan niệm về tính dục, với hướng tiếp cận đa chiều hơn, khoa học hơn, nhân văn hơn, bên cạnh việc khẳng định, ngợi ca tài năng nghệ thuật của Vũ Trọng Phụng, nhiều bài viết sau đổi mới đã quan tâm trở lại với vấn đề tính dục trong tác phẩm Vũ Trọng Phụng. Phan Cự Đệ cho rằng chịu ảnh hưởng rõ rệt của chủ nghĩa tự nhiên, trong *Làm đĩ* và một số phóng sự khác, Vũ Trọng Phụng đã “giải thích những hành động và tư tưởng con người bằng ẩn ức sinh lý” (9). Hoàng Thiếu Sơn khẳng định lại “ tính chất giáo huấn, về mặt giáo dục giới tính” của làm đĩ (10). Thụy Khuê, với bài viết *Mặt khuất của con người: cái dâm và cái ác trong tác phẩm của Vũ Trọng Phụng* đã lật ngược lại các vấn đề về tính dục ở văn chương Vũ Trọng Phụng vốn một thời “đã làm ngứa mắt cả một thành phần trí thức "nghiêm chỉnh" và ông bị kết án là dâm ô”. Tác giả cho rằng: Ngày nay đọc lại những tác phẩm, hay những đoạn văn bị kết án, chúng ta không còn  có gì phải ngượng, phải nhăn mặt như các "cụ" thời trước, vì những "sự" ấy chẳng có gì đáng kể, so với lối viết bây giờ”; “Vũ Trọng Phụng không phải là một tác giả dâm ô, kích dục, ông chỉ là nhà văn đầu tiên dám đề cập đến vấn đề xác thịt và tính dục của con người mà điều kiện viết của thập niên 30 cho là những cấm kỵ”(11). Theo đó, Thụy Khuê đã đánh giá cao vai trò của Vũ Trọng Phụng khi lần đầu tiên công khai đề cập đến vấn đề tính dục trong văn chương.

Trong công trình *Thi pháp tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng*, nhân khái lược lịch sử tiếp nhận Vũ Trọng Phụng qua các giai đoạn khác nhau, Nguyễn Thành đã khẳng định rằng, trước 1945, “do giới hạn về nhãn quan xã hội trong điều kiện lễ giáo phong kiến còn khá nặng nề, nhiều nhận định đã xét đoán quá khắt khe những đoạn tả chân về “dâm sự” của Vũ Trọng Phụng” (12).

Các hội thảo, các luận văn, luận án về Vũ Trọng Phụng, với những mức độ khác nhau cũng đã nhìn vấn đề tính dục trong tác phẩm Vũ Trọng Phụng khách quan hơn, đa chiều hơn, thay vì chỉ nhìn từ góc nhìn của luân lí, của diễn ngôn đạo đức như nhiều năm trước đó.

**3. Tác phẩm Vũ Trọng Phụng – nhìn từ quan niệm về tính dục của chủ nghĩa hiện đại**

Theo Nguyễn Triệu Luật, Vũ Trọng Phụng có lần đã nói: “Tôi bị mang tiếng là viết văn khiêu dâm nhiều quá. Tiếng ấy có khi cũng oan, nhưng nó vẫn là một cái thiết án. Vì vậy tôi muốn viết một cuốn thật đứng đắn, thật khá, để tỏ với đời rằng thằng Phụng không toàn nhiên chứa những ác ý như người ta tưởng. và nếu tôi tả cái xấu xa bẩn thỉu được thì tôi cũng tả nổi cái cao thượng, cái trong sạch” (13). Không bao lâu sau khi nói điều này, khi tác phẩm “đứng đắn” mà Vũ Trọng Phụng gửi gắm cho Nguyễn Triệu Luật ấy chưa kịp được xuất bản thì Vũ Trọng Phụng mất (đó là truyện ngắn *Người tù được tha*- di cảo của Vũ Trọng Phụng). Lời tâm sự này đã cho thấy, dù kiên định lập trường tả chân, xem việc tả cái dâm chỉ là phương tiện để bóc trần xã hội lúc bấy giờ,Vũ Trọng Phụng vẫn ít nhiều bị “dao động” và ưu phiền bởi thái độ của độc giả dành cho bản thân, khi ông tự đứng vào dòng văn chương “khiêu dâm” theo quan niệm của đa số độc giả/người nghiên cứu thời ấy. Đây cũng là lí do Vũ Trọng Phụng viết lời tựa cho *Làm đĩ*, trong khi đã không làm thế với những quyển tiểu thuyết xuất bản trước đó. Đây cũng là cơ sở để có thể khẳng định rằng vấn đề tính dục trong văn học giai đoạn 30 – 45 chưa trở thành một thứ mĩ học của văn chương. Bản thân Vũ Trọng Phụng dù am hiểu và tiếp thu Freud vẫn chưa xem tính dục là một đối tượng thẩm mĩ như quan niệm của mĩ học/văn học hiện đại/hậu hiện đại.

Với *Làm đĩ* và các tác phẩm ít nhiều mô tả cái dâm của Vũ Trọng Phụng*,* đa phần thái độ của độc giả là thời bấy giờ là “dè bĩu” (hoặc làm ra vẻ thế). Mộng Sơn trong *Văn học và triết luận* (1944) cho rằng Vũ Trọng Phụng đã “hết sức đem cái tài hùng biện ra bào chữa cho *Làm đĩ* khỏi mắc tiếng khiêu dâm nhưng, ác thay, chứng nào vẫn giữ tật nấy”, và kêu gọi “Đừng đọc *Làm đĩ*.” (14) Vũ Ngọc Phan tuy không dị ứng với cái dâm ở *Làm đĩ*, thấy được dụng ý của Vũ Trọng Phụng khi vận dụng phân tâm học, song cũng cho rằng cái dâm ấy là tiểu thuyết *Làm đĩ* “kém hẳn đi”. Theo Vũ Ngọc Phan: “*Làm đĩ* cũng là một tiểu thuyết mà Vũ Trọng Phụng dùng chủ nghĩa tình dục của Freud làm nền tảng… Cái khuynh hướng quá thiên của ông về tính giáo dục làm cho quyển tiểu thuyết tả chân của ông kém hẳn đi. Vì giảng giải một chuyện tình theo khoa học trong một quyển tiểu thuyết là một việc nhà văn khó lòng làm được (15). Ngay cả khi cố gắng lí giải từ góc nhìn phân tâm học, quan niệm của Vũ Ngọc Phan về thiên hướng tính dục ở văn chương Vũ Trọng Phụng dường như cũng khá chủ quan và khiên cưỡng: “Người ta bảo những người ngực yếu phần nhiều là những người dâm dục. Vũ Trọng Phụng có lẽ cũng thuộc về cái ca ấy” (16). Chỗ này, Vũ Ngọc Phan đã gặp gỡ với Lan Khai khi từ văn suy ra người, dùng văn để quy kết tác giả: “Viết văn đối với Vũ Trọng Phụng tức là một cách hành dâm” (17). Cho dù về sau chính Vũ Ngọc Phan đã thay đổi nhận định này, cách vận dụng phân tâm học sai lầm của ông cũng như một số cây bút thời ấy khiến ngay cả khi “khen” Vũ Trọng Phụng cho thấy các đánh giá của người cùng thời đối với vấn đề tính dục trong văn chương của Vũ Trọng Phụng hầu hết đều chủ quan và ít thuyết phục.

Không nêu đích danh Vũ Trọng phụng cũng như các tác phẩm cụ thể, song Phạm Mạnh Phan, thư kí toàn soạn của tạp chí Tri tân từng có một bài viết *Hãy đối hết những sách khiêu dâm* với những lời kêu gọi “tâm huyết” hòng “bài trừ cho kì được cái tai nạn sách khiêu dâm, một tai nạn lớn lao của xã hội Việt Nam hiện thời” (18). Như vậy dù ủng hộ hay phản đối, với các quan niệm về cái dâm và “văn chương dâm uế” như thế, dễ hiểu vì sao Vũ Trọng Phụng lại chẳng lạc lõng trong thời đại của mình, dẫu ông đã rất tiến bộ khi đã xem tính dục như một diễn ngôn khoa học chứ không chỉ là diễn ngôn của đạo đức.

Trong *Kinh Thi Việt Nam*, Trương Tửu từng đề cập đến đời sống bản năng của người Việt. Trương Tửu cho rằng: “Thuyết của Freud lẽ tất nhiên là đưa tới sự đòi quyền tự do cho nhục dục. Không biết cái tính hiếu dâm của Việt nam có cùng theo xu hướng của chủ nghĩa Freud không chỉ biết nó là một đặc tính của người Việt Nam” (19). Dẫn ý kiến của Trương Tửu để thấy rằng, thật đáng ngạc nhiên khi người Việt Nam vốn “hiếu dâm”, ưa nhắc đến cái dâm (khẩu dâm) song lại “dị ứng” với cái dâm trong văn học chính thống.

Là một trí thức Tây học, Vũ Trọng Phụng đã tiếp nhận phân tâm học ở phần cốt lõi của nó. Dễ dàng nhận ra dấu ấn phân tâm học trong nhiều tác phẩm của ông, đặc biệt là ở *Làm đĩ.* Trước đây, các nhà phê bình quan tâm đến phần hạn chế của Freud để đánh giá Vũ Trọng Phụng. Nhưng từ điểm nhìn của mỹ học tính dục, đó lại là điểm thành công của nhà văn. Nhạc sĩ/nhà thơ Văn Cao cho rằng là trí thức, là nghệ sĩ phải đọc kĩ và nghiên cứu Freud. Bản thân Văn Cao thì vừa đọc kĩ Freud vừa đọc cả những trang sách “anti Freud” (chống Freud). Vũ Trọng Phụng có tám năm viết ghê gớm vì VTP tâm đắc Freud, đấy là đánh giá của Văn Cao về Vũ Trọng Phụng, một trong những bạn văn thân thiết của mình.

Từ quan niệm về tính dục của mĩ học hiện đại/hậu hiện đạt, đọc lại tác phẩm của Vũ Trọng Phụng hôm nay sẽ thấy Vũ Trọng Phụng không dâm uế khi đề cập phần bản năng của con người. Độc giả hiện đại/ hậu hiện đại quan tâm nhiều đến tính dục, trước hết bởi “mọi loại tình yêu cho dù đượm vẻ thanh khiết mấy cũng bắt rễ từ bản năng chủng tính” (Schopenhauer). Cái bản năng chủng tính ấy được văn học hiện đại/ hậu hiện dại đề cập đến một cách tự nhiên, coi nó cũng có thể thanh khiết như tình yêu, và cần thiết như một nhu cầu căn bản của con người. Nói như Foucault: “Trong bản thể con người vốn có một thứ căn bản nguyên sơ là dục vọng, và thứ dục vọng này đưa đến ham muốn tiếp xúc nhục thể, tạo thành sự cộng hưởng sinh hoạt” (20). Cũng theo Foucault: “Tình dục là một sản phẩm của diễn ngôn hơn là một điều kiện tự nhiên, và cũng giống như mọi hình thức diễn ngôn khác, tình dục chịu ảnh hưởng nặng nề của các quan hệ quyền lực trong xã hội; những ảnh hưởng ấy không phải chỉ ở những sự cấm đoán hay ức chế mà còn ở những sự cho phép và tạo nên những ý nghĩa mới cho hoạt động tình dục” (21). Với quan niệm như thế, tính dục trong văn học hiện đại/hậu hiện đại được nhìn nhận đa chiều hơn. Nhìn lại tác phẩm Vũ Trọng Phụng, có thể thấy cái dâm ở đấy dẫu không còn là cái dâm nhìn từ diễn ngôn đạo đức mà là “cái dâm thuộc về quyền sinh lý học chứ luân lí không kiềm chế nổi nó” (22), cái dâm sinh lý học ấy vẫn chưa đủ sức soi rọi các bản thể người.

Mỹ học hậu hiện đại bác bỏ việc chia cắt hai phương diện tinh thần và thân xác, xóa nhòa đường biên giữa cái bên ngoài và bên trong. Mĩ học hậu hiện đại đưa ra khái niệm “tính thân xác của ý thức” để lí giải việc tính dục hóa ý thức, xác định tính dục không chỉ tồn tại ở hành vi mà còn tồn tại ở ý nghĩ. Theo đó, “không thể có một “tư duy trực quan thuần túy” nào nằm ngoài nhục cảm, vốn là cái đảm bảo mối quan hệ giữa ý thức với thế giới xung quanh” (23). Nhấn mạnh tính nhục thể, mĩ học hiện đại/ hậu hiện đại xem tính dục lệch pha và các biến thái của tình dục dị giới là một khía cạnh “bình thường”, tự nhiên trong đời sống bản năng của con người. Đây cũng là hệ quả của việc tính dục ngày càng được xem xét và lí giải chủ yếu từ góc nhìn của khoa học, y học thay vì từ góc nhìn của luân lý. Như vậy, với sự tương tác qua lại giữa các diễn ngôn trong hệ thống diễn ngôn của xã hội, cái nhìn của văn học hiện đại/hậu hiện đại về tính dục tất yếu phải đổi thay. Vũ Trọng Phụng và độc giả thời ấy, dẫu có quan niệm tiến bộ nhất, cũng chỉ mới “thông cảm”, thấu hiểu cho những ham muốn dục tình của Huyền (*Làm đĩ*), của bà Phó Đoan (*Số đỏ*)… chứ chưa thể thôi đánh giá, phán xét họ, một cách công khai hay thầm kín. Người ta chưa dễ chấp nhận quan điểm dục tính quy định/làm nên con người. Trong các quyền của con người, quyền được có một đời sống tình dục riêng tư, theo nhu cầu, vẫn chưa được văn học lưu ý. Diễn ngôn tính dục vì thế chưa trở thành một “trung tâm” của những thể hiện văn học, của những bộc lộ bản ngã.

Thật ra, một cách vô thức, Vũ Trọng Phụng đã chạm đến cái tôi (the ego) của mình qua việc thể hiện quá trình đấu tranh giữa cái tôi và cái siêu tôi (the id) của nhân vật Huyền. Cái tôi khao khát dục tình của Huyền đã luôn đấu tranh/biện minh với những áp chế của diễn ngôn đạo đức, của môi trường, hoàn cảnh để thỏa mãn những nhu cầu bản năng. Có thể xem Huyền đã bị hoàn cảnh xô đẩy, sa chân vào chốn “trụy lạc” như cách lí giải của số đông bạn đọc. Song nếu từ góc nhìn của phân tâm học, có thể thấy những ám ảnh vô thức, những nhu cầu bản năng vốn bị che đậy bởi các diễn ngôn đạo đức, và cả ý thức được là chính mình… mới là những nguyên cớ quyết định con đường “làm đĩ” ở Huyền. Vũ Trọng Phụng đã xem những ham muốn tình dục của con người như một điều tất yếu; hoạt động tính giao của, Huyền, Mịch…là xuất phát từ bản năng. Những nhân vật này chính là kiểu con người sinh lí – khác với kiểu con người tâm lí của chủ nghĩa lãng mạn, con người xã hội của chủ nghĩa hiện thực. Có lúc Vũ Trọng Phụng được coi là đồ đệ của Freud và của chủ nghĩa tự nhiên là vì vậy.

Dù Vũ Trọng Phụng công khai mục đích mượn chuyện dục tình để giáo dục giới tính, tự giới hạn cái dâm trong phạm vi của diễn ngôn đạo đức, “giá trị” của *Làm đĩ* lại không chỉ nằm ở điều này. Đằng sau các câu chuyện giới tính của Huyền, của các nhân vật trong Làm đĩ là một quan niệm đi trước thời đại của nhà văn: *Tình dục cần cho xác thịt cũng như sự ăn uống*. Tình dục như vậy không tầm thường và không đáng bị lên án như cái cách xã hội (thời của Vũ Trọng Phụng và ngay cả bây giờ) vẫn nhìn nhận. Từ hôm nay, nhìn lại Vũ Trọng Phụng, lại càng thấy Vũ Trọng Phụng đã quá bạo dạn so với những nhà văn cùng thời khi từ năm 1931 đã đề cập đến “sự nô lệ của con người nhưng dưới hình thức cộng hưởng khoái lạc” (24) của mối quan hệ chủ - tớ (truyện ngắn *Cô Mai thưởng xuân*) và nhất là ở mối quan hệ đồng tính trong (truyện ngắn *Thủ đoạn*). Vũ Trọng Phụng cũng đã chạm đến vấn đề diễn ngôn tính dục nữ khi phân tích, lí giải sâu sắc sự vận động, sự biến chuyển của đời sống bản năng ở nhiều nhân vật nữ (Phó Đoan trong Số đỏ, Thị Mịch trong *Giông tố*, Huyền trong *Làm đĩ*, Mai trong *Cô Mai thưởng xuân*…). Như thế, có thể nói, Vũ Trọng Phụng đã tiên phong trong việc khám phá diễn ngôn tính dục nữ, góp phần lột tả nhiều khía cạnh bản thể của thế giới thứ hai, một cách gọi mà chủ nghĩa nữ quyền vốn kịch liệt lên án. Thấp thoáng trong những trang văn của Vũ Trọng Phụng là một diễn ngôn mới về tính dục –diễn ngôn khoa học của tính dục. Từ lăng kính của tính dục có thể lí giải mọi phương diện liên quan đến đời sống cá nhân và đời sống xã hội của con người. Giá trị nhân bản lớn lao của tác phẩm bị đánh giá là “khiêu dâm” của Vũ Trọng Phụng là ở đấy.

\*\*\*

Văn chương Đông Tây kim cổ suy cho đến cùng đều khao khát khám phá con người cùng những dục tính của con người. Tuy vậy, ở một số thời kì, việc mô tả những dục vọng bản năng vẫn ít nhiều bị dè chừng, lên án, bởi quan niệm văn học là thánh thư và chức năng quan trọng nhất của văn học phải là chức năng giáo dục. Từ đầu thập niên 30, một mình một lối đi, Vũ Trọng Phụng đã phần nào xác lập một khuynh hướng văn học lấy tính dục làm trung tâm, góp phần trung tâm hóa các yếu tố ngoại biên và gây nhiều tranh cãi. Khuynh hướng xem tính dục như một yếu tố cốt lõi để nhận diện các cá nhân trong các mối quan hệ liên cá nhân của Vũ Trọng Phụng đã đặt những viên gạch đầu tiên cho sự ra đời của khuynh hướng “tính dục hóa” trong văn học Việt Nam đương đại (tạm xác định là từ 1986 đến nay).

CHÚ THÍCH

(1)Xem thêm Lại Nguyên Ân - Vũ Trọng Phụng và vụ án văn chương,ểu [http://giaitri.vnexpress.net/tin-tuc/sach/lang-van/vu-trong-phungu-va-vu-an-van-chuong-2141834.html)](http://giaitri.vnexpress.net/tin-tuc/sach/lang-van/vu-trong-phungu-va-vu-an-van-chuong-2141834.html%29).)

(2), (3)Xem Trương chính, Dưới mắt tôi, Vũ Trọng Phụng: Giông tố, Dẫn theo 10 thế kỉ bàn luận về văn chương (từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XX), tập 2, NXB Giáo dục, Phan Trọng Thưởng, Nguyễn Cừ, Vũ Thanh, Trần Nho Thìn sưu tầm, tuyển chọn và giới thiệu, tr 547

(4) Xem Trọng Lang, *Trước ngã ba lịch sử,* chương 9, Sau khi Hà Nội lầm than ra đời, http://tronglang.com/TL/ch%C6%B0%C6%A1ng-9/)].

(5) Xem thêm Nguyễn Ngọc Thiện, Vũ Trọng Phụng bàn về phóng sự và tiểu thuyết tả chân <http://tapchisonghuong.com.vn/tap-chi/c143/n1529/Vu-Trong-Phung-ban-ve-phong-su-va-tieu-thuyet-ta-chan.html>:

(6) Trần Minh Tước, *Đọc sách “Làm đĩ”,* dẫn theo 10 thế kỉ…, tr 547

 (7) *Xem Nguyễn Đăng Mạnh, Mấy suy nghĩ từ cuộc đời và sự nghiệp của Vũ Trọng Phụng* – (tạp chí song hương số 250/12-09) <http://tapchisonghuong.com.vn/tap-chi/c196/n4456/May-suy-nghi-tu-cuoc-doi-va-su-nghiep-cua-Vu-Trong-Phung.html>

(8) Đỗ Ngọc Yên <http://vanhocquenha.vn/vi-vn/113/50/doc-lai-lam-di-/111964.html>

(9) – Phan Cự Đệ, tiểu thuyết Việt Nam hiện đại, NXB Giáo dục, Hà Nội, tr 114)

(10) Hoàng Thiếu Sơn, 1995, Làm đĩ – cuốn sách có trách nhiệm và đấy nhân đạo, Lời giới thiệu tiểu thuyết Làm đĩ, NXB Văn học, Hà Nội).

(11), (24) Theo Thụy Khuê (2009), Vũ Trọng Phụng và sự tha hoá của con người trong môi trường bạc tiền, tham nhũng http://www1.rfi.fr/actuvi/articles/111/article\_2918.asp).

(12), (16), (17) xem thêm Nguyễn Thành (2013), Thi pháp tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng, NXB Văn học, Hà Nội.

(13) Xem Nguyễn Triệu Luật, Vũ Trọng Phụng với tôi (tr 893. Sđã dẫn,).

(14) (Mộng Sơn, Văn học và triết luận, Phê bình: “Làm đĩ” (tr 758, sách đã dẫn)

(15) Vũ Ngọc Phan: Nhà văn hiện đại, Trích sách NHÀ VĂN HIỆN ĐẠI. Quyển ba. Nxb. Tân Dân, 1942.)

(18) Xem Phạm Mạnh Phan, “Hãy đối hết những sách khiêu dâm”, 10 thế kỉ bàn luận về văn chương (từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XX), tập 3, NXB Giáo dục, Phan Trọng Thưởng, Nguyễn Cừ, Vũ Thanh, Trần Nho Thìn sưu tầm, tuyển chọn và giới thiệu, tr 1095.

 (19) Xem Trương Tửu – Kinh Thi Việt Nam, chương IX – Đời sống bản năng, dẫn theo 10 thế kỉ bàn luận về văn chương (từ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XX), tập 2, NXB Giáo dục, Phan Trọng Thưởng, Nguyễn Cừ, Vũ Thanh, Trần Nho Thìn sưu tầm, tuyển chọn và giới thiệu).

(20) Michel Foucault, Lịch sử tính dục : Chương năm : Nữ giới (Khổng Đức dịch, từ Histoire de la sexualité của Michel Foucault), <http://www.vanchuongviet.org/index.php?comp=tacpham&action=detail&id=9299>].

(21) Nguyễn Hưng Quốc, Các lí thuyết phê bình văn học: Thuyết lệch pha, <http://www.tienve.org/home/literature/viewLiterature.do?action=viewArtwork&artworkId=3830>].

(22) Vũ Trọng Phụng. “Thay lời tựa”, *Làm đĩ*, 2004, Hà Nội: Nxb Văn học, tr. 36,)

(23) Ilin, I.P. và Tzurganova, E.A. (2003), Các khái niệm và thuật ngữ của các trường phái nghiên cứu văn học ở Tây Âu và Hoa Kỳ thế kỉ XX, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội, tr 547 .